

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:10/CT-UBND

Phú Thọ, ngày 12 tháng 9 năm 2018

CHỈ THỊ
Về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018 - 2019
của ngành Giáo dục tỉnh Phú Thọ

Trên cơ sở kết quả đạt được trong năm học 2017 - 2018 về triển khai thực hiện 09 nhóm nhiệm vụ chủ yếu và 05 nhóm giải pháp cơ bản của Ngành. Năm học 2018 - 2019, ngành Giáo dục tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020, tiếp tục triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 08/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc đẩy mạnh chuẩn bị các điều kiện thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Phú Thọ.

Thực hiện Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng, Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018 - 2019 của ngành Giáo dục. Căn cứ tình hình thực tiễn của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị, các trường đại học trên địa bàn tỉnh chỉ đạo, thực hiện tốt các nhóm nhiệm vụ sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

1. Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, tăng cường xã hội hóa và các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho giáo dục; thực hiện nghiêm kỷ cương, nề nếp, dân chủ trong trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường và thực hiện tốt vệ sinh trường học; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ứng xử văn hóa cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.

2. Giáo dục mầm non đẩy mạnh các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với cấp học, không để xảy ra bạo hành trẻ và khắc phục tình trạng thiếu giáo viên.

3. Giáo dục phổ thông tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nội dung đổi mới, đẩy mạnh công tác chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, nhất là đối với lớp 1; nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá kết

qua học tập, rèn luyện, đặc biệt là kỳ thi trung học phổ thông quốc gia; đổi mới công tác quản lý trong các trường phổ thông.

4. Giáo dục đại học tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tự chủ, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học, hỗ trợ khởi nghiệp cho sinh viên; chuẩn hóa, tăng cường hội nhập quốc tế và yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; tăng tỷ lệ sinh viên ra trường có việc làm phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

5. Giáo dục thường xuyên tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; tăng cường quản lý các trung tâm ngoại ngữ, tin học, giáo dục kỹ năng sống, tư vấn du học,...; rà soát, tiếp tục duy trì vững chắc phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và các mục tiêu của Đề án xây dựng xã hội học tập; thúc đẩy việc học tập của người lớn.

II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo.

a) Tổ chức rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo Kế hoạch hành động số 45-KH/TU ngày 14/12/2017 của Tỉnh ủy Phú Thọ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và các chỉ đạo của Chính phủ, bảo đảm chất lượng giáo dục; đẩy mạnh phát triển trường, lớp mầm non ngoài công lập ở khu đông dân cư có điều kiện xã hội hóa và khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

b) Tiếp tục thực hiện đề án sắp xếp, tổ chức hoàn thiện quy mô để nâng cao chất lượng đào tạo các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

a) Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở.

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên, giảng viên gắn với việc bảo đảm các quy định về định mức số lượng giáo viên, giảng viên đối với các cấp học và trình độ đào tạo, phù hợp với việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại một cách hợp lý hệ thống, quy mô trường, lớp thống nhất trong toàn tỉnh.

Thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Công văn số 3043/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện tinh giản biên chế trong ngành Giáo dục. Thực hiện các giải pháp bảo đảm đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu giáo viên các cấp học theo quy định.

c) Triển khai các đề án, kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nâng cao năng lực, chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu theo các vị trí việc làm. Tham gia các lớp bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông cốt cán để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, ưu tiên

bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy lớp 1. Liên kết với các trường Đại học sư phạm để đào tạo lại, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Cần làm tốt việc đánh giá phẩm chất, năng lực cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo chuẩn nghề nghiệp và đánh giá kết quả làm việc của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hàng năm để sàng lọc, phân loại làm căn cứ tinh giản biên chế.

d) Thực hiện bổ nhiệm, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo quy định; thực hiện tốt công tác chính sách, thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

3. Đổi mới giáo dục mầm non, phổ thông; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông.

a) Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non; thực hiện chương trình hỗ trợ cha mẹ trẻ về kiến thức, kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ; xây dựng, triển khai các mô hình phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ; tiếp tục thực hiện hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên ở các nhóm lớp mầm non độc lập tự thực.

b) Nghiên cứu, hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa; xây dựng nội dung và tài liệu giáo dục địa phương. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

c) Tăng cường giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử trong nhà trường; thực hiện tốt hoạt động chào cờ, hát quốc ca trong các cơ sở giáo dục; chú trọng giáo dục bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường hiệu quả; bố trí học sinh, sinh viên trực tiếp tham gia hoạt động vệ sinh và ý thức sử dụng, bảo quản nhà vệ sinh, đảm bảo trường lớp sạch, đẹp; củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả, đổi mới công tác y tế trường học, bảo đảm chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

d) Triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo.

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020 và Kế hoạch số 772/KH-UBND ngày 06/3/2018 về dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2017-2025; khuyến khích dạy các môn học khác bằng ngoại ngữ và dạy ngoại ngữ thông qua các môn học tại các cơ sở giáo dục có đủ điều kiện.

b) Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ, đặc biệt là đội ngũ giáo viên phổ thông đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Thực hiện bồi dưỡng giáo viên, giảng viên ngoại ngữ theo phương thức kết hợp trực tuyến và trực tiếp; đổi mới chương trình đào tạo giáo viên

ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu về chuẩn nghề nghiệp giáo viên và khung năng lực giáo viên ngoại ngữ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ và năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên dạy các môn học khác bằng ngoại ngữ.

c) Xây dựng, triển khai kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường quản lý nâng cao chất lượng dạy học của các trung tâm ngoại ngữ.

d) Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên theo chuẩn đầu ra ngay trong quá trình và theo kết quả từng giai đoạn giáo dục, đào tạo. Tiếp tục tiếp cận các định dạng đề thi theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

đ) Tăng cường các điều kiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hệ thống hỗ trợ dạy và học ngoại ngữ trực tuyến cho các cấp học và các trang thiết bị tối thiểu để triển khai hoạt động dạy và học ngoại ngữ đáp ứng mục tiêu đào tạo chung.

e) Xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, phát động phong trào giáo viên, giảng viên cùng học tiếng Anh với học sinh, sinh viên. Tăng cường dạy và học ngoại ngữ trên các phương tiện truyền thông.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục.

a) Thực hiện hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục đại học, giáo dục thường xuyên. Triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý trong các cơ sở giáo dục và đào tạo, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc).

b) Xây dựng và sử dụng, khai thác có hiệu quả kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung và đóng góp vào Hệ tri thức Việt số hóa quốc gia.

c) Triển khai các giải pháp học tập kết hợp và học trực tuyến trong giáo dục đại học; triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học thông minh ở những nơi có điều kiện; khuyến khích các cơ sở giáo dục sử dụng các phần mềm trong dạy học.

d) Tiếp tục đẩy mạnh bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên; triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo công nghệ thông tin trong giáo dục đại học và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo.

a) Tăng cường giao quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới.

b) Đẩy mạnh tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục đại học theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo.

a) Triển khai thực hiện Nghị định số 86/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; triển khai hiệu quả các thỏa thuận, các chương trình học bổng hiệp định.

b) Tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục đại học đẩy mạnh hội nhập quốc tế thông qua việc hợp tác với các cơ sở giáo dục nước ngoài.

c) Đầu tư cho trường THPT Chuyên Hùng Vương trở thành trường theo hướng tiếp cận trường quốc tế; liên kết hợp tác với các trường phổ thông năng khiếu ở một số nước có nền giáo dục phổ thông phát triển để tăng cường học hỏi, trao đổi kinh nghiệm.

d) Tăng cường công tác quản lý đối với các chương trình liên kết giáo dục ở các cấp học và trình độ đào tạo, các cơ sở giáo dục, đào tạo có yếu tố nước ngoài tại Phú Thọ và hoạt động tư vấn du học.

8. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo.

a) Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật cơ sở vật chất và thiết bị dạy học của các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; qua đó có phương án xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu, để phục vụ việc dạy và học trong đó chú trọng các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và ưu tiên để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, nhất là đối với lớp 1.

b) Rà soát, giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa đảm bảo an toàn theo quy định.

c) Hoàn thành kế hoạch xây dựng, duy trì trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2018, thực hiện kế hoạch năm 2019 gắn với việc thực hiện các tiêu chí phát triển nông thôn mới của tỉnh.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước đầu tư cho giáo dục. Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án nhằm tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

d) Thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng cơ sở vật chất và tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ sở giáo dục

đại học; các cơ sở giáo dục đại học tổ chức thực hiện, công khai các điều kiện về cơ sở vật chất trên website của trường.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, bồi dưỡng học sinh năng khiếu ở cấp phổ thông, củng cố và nâng cao chất lượng của các trường trọng điểm ở cấp huyện và Trường THPT chuyên Hùng Vương.

b) Phát triển các chương trình đào tạo đại học theo hướng tiệm cận với chuẩn khu vực và quốc tế, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Tăng cường liên kết đào tạo với các cơ sở giáo dục đại học có uy tín trong nước và trên thế giới.

c) Triển khai thực hiện Đề án của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp, xây dựng nội dung đào tạo về khởi nghiệp đưa vào chương trình giảng dạy trong các trường đại học.

III. CÁC GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Hoàn thiện thể chế, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về giáo dục và đào tạo.

a) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục nhằm phát hiện các quy định bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với thực tế, không đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế.

b) Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, các cơ chế, chính sách đã ban hành; nghiên cứu góp ý sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, nhất là chính sách đối với các đối tượng ở vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi nhằm bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND tỉnh Phú Thọ.

d) Tổ chức thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, không được chồng chéo trong đó tập trung thanh tra, kiểm tra các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, việc thực hiện cơ chế tự chủ, vấn đề dân chủ trong nhà trường, hoạt động liên kết đào tạo, văn bằng chứng chỉ, công tác thi, công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, thu, chi, dạy thêm học thêm, an toàn trường học, đạo đức lối sống của học sinh, sinh viên và giáo viên.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

a) Triển khai thực hiện các chuẩn, tiêu chuẩn và triển khai các chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý các cấp. Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

b) Thực hiện đánh giá, phân loại, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn chức danh; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống đối với cán bộ quản lý giáo dục.

c) Đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong trường học gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục, đào tạo. Tiếp tục tích cực thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW (khóa XI, XII) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo.

a) Bố trí đủ cơ cấu chi ngân sách nhà nước theo hướng phù hợp, hiệu quả đối với các cấp học và trình độ đào tạo.

b) Ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn ngân sách Trung ương kết hợp ngân sách địa phương để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đáp ứng điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

c) Thực hiện công tác xã hội hóa theo đúng quy định của pháp luật, các khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện phải bảo đảm đúng tính chất tự nguyện của cá nhân, tổ chức tài trợ, đóng góp. Khuyến khích phát triển các loại hình trường ngoài công lập đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao ngang tầm khu vực và quốc tế.

d) Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh thực hiện các khoản thu, đóng góp theo đúng quy định.

4. Đẩy mạnh công tác khảo thí, kiểm định và đánh giá chất lượng giáo dục.

a) Tăng cường công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ. Quản lý chặt chẽ việc cấp các loại chứng chỉ, đặc biệt là chứng chỉ ngoại ngữ và chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm về cấp phát, sử dụng văn bằng, chứng chỉ.

b) Đẩy mạnh việc đổi mới đề tổ chức thật tốt các kỳ thi, kỳ khảo sát chất lượng đảm bảo công bằng, khách quan, chính xác, kết quả phản ánh đúng chất lượng dạy - học tại các nhà trường. Tiếp tục thực hiện công tác khảo thí theo hướng đánh giá năng lực người học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tập trung nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý các kỳ thi.

c) Xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo hướng tích hợp hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục và hoạt động công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ chuyên gia đánh giá ngoài đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng để thực hiện, đồng thời tăng cường công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài đảm bảo trung thực, khách quan, giúp các cơ sở giáo dục không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục.

d) Thực hiện các chương trình đánh giá quốc gia và đánh giá quốc tế theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo.

a) Chủ động tổ chức truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành, trong đó chú trọng công tác truyền thông trong nội bộ ngành.

b) Truyền thông kết quả 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; truyền thông về dự án Luật Giáo dục (sửa đổi) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và các quy định mới của ngành.

c) Truyền thông về xây dựng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới và công tác chuẩn bị các điều kiện bảo đảm chất lượng triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới. Về kế hoạch xây dựng, duy trì trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với việc thực hiện các tiêu chí phát triển nông thôn mới của tỉnh.

d) Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông về các tấm gương người tốt, việc tốt trong ngành Giáo dục; các tấm gương nhà giáo, học sinh, sinh viên đổi mới, sáng tạo và đạt kết quả tốt trong dạy và học.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị năm học, kịp thời báo cáo, phản ánh tình hình, đề xuất các giải pháp chỉ đạo, giải quyết những vấn đề vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện với Chủ tịch UBND tỉnh.

Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các huyện, thị, thành chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương xây dựng kế hoạch chi tiết và ưu tiên bố trí nguồn kinh phí do ngành, địa phương quản lý hoặc huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới công trình vệ sinh, cung cấp nước sạch, đảm bảo mỗi trường học trên địa bàn tỉnh đều có các công trình vệ sinh, hệ thống cung cấp sạch đạt tiêu chuẩn.

2. Các sở, ban, ngành của tỉnh.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2018-2019 đúng yêu cầu đề ra; quan tâm đúng mức công tác đầu tư xây dựng, duy trì trường học đạt chuẩn quốc gia, cơ sở vật chất trường, lớp học và trang thiết bị dạy học; giải quyết các vấn đề về biên chế, chế độ chính sách, kinh phí; xã hội hóa giáo dục; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và các vấn đề khác liên quan đến các hoạt động của ngành Giáo dục.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành.

Phối hợp chặt chẽ Sở Giáo dục và Đào tạo để chỉ đạo phòng giáo dục và đào tạo hướng dẫn các cơ sở giáo dục, các đơn vị trường học trên địa bàn tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2018-2019; đầu tư xây dựng, duy trì trường học đạt chuẩn quốc gia theo Kế hoạch gắn với việc thực hiện các tiêu chí phát triển nông thôn mới; làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, đồng thời thực hiện nghiêm công tác thanh tra, kiểm tra để chấn chỉnh, ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực và xử lý nghiêm các sai phạm trong các đơn vị giáo dục; đặc biệt các sai phạm về thu, chi, dạy thêm, học thêm.

Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho ngành Giáo dục thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2018-2019.

Căn cứ Quy hoạch phát triển giáo dục của tỉnh, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp, quy hoạch mạng lưới trường, lớp mầm non, tiểu học, trung học cơ sở...; thực hiện các giải pháp bảo đảm đủ số lượng, cơ cấu giáo viên các cấp học theo quy định, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả cao nhất nhân lực, vật lực hiện có.

4. Trường Đại học Hùng Vương phối hợp tốt với các trường đại học, các cơ quan liên quan để xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với giáo viên mầm non, phổ thông nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Hiệu trưởng các trường đại học trên địa bàn tỉnh tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2018 - 2019.

5. Báo Phú Thọ, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng giao tiếp điện tử tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác triển khai và kết quả thực hiện các nhiệm vụ của ngành Giáo dục; phát hiện và đưa tin kịp thời về những điển hình tiên tiến trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2018 - 2019.

6. Đề nghị UBMTTQ Việt Nam tỉnh Phú Thọ và các đoàn thể trong tỉnh tiếp tục tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên và nhân dân về nhiệm vụ công tác giáo dục và đào tạo năm học 2018 - 2019, đồng thời đẩy mạnh các hoạt động phối hợp với ngành Giáo dục thực hiện tốt các nhiệm vụ chủ yếu trong năm học.

Chỉ thị này được phổ biến tới cán bộ, công chức, viên chức ở các cấp quản lý giáo dục, nhà giáo ở các cơ sở giáo dục, đào tạo để quán triệt và thực hiện. Yêu cầu Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (*báo cáo*);
- TT: TU, HĐND tỉnh (*báo cáo*);
- CT, các PCT;
- UBMTTQ tỉnh;
- Các đoàn thể nhân dân của tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Các trường ĐH trên địa bàn tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Phú Thọ (*đưa tin*);
- CVP, các PCVP;
- TTCB - TH, NCTH;
- Lưu: VT, VX4 (100b).

CHỦ TỊCH**Bùi Minh Châu**